TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/DSST- HNGD
Ngày: 16/08/2019.
V/v: Ly hôn, nuôi con sau ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông: Đỗ Mạnh Trang
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông : Tống Văn Đông
2. Ông: Nguyễn Xuân Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai châu tham gia phiên toà: Ông: Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2019/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 02 năm 2019 về việc: "Xin ly hôn, nuôi con sau ly hôn " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019 QĐXXS - HNGĐ, ngày 21 tháng 06 năm 2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Pờ Gạ X - Sinh năm: 1988.
Địa chỉ: bản N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu – Có mặt
2. Bị đơn: Anh Chang Thế H – Sinh năm: 1977.
Địa chỉ: bản N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Ngày 18/02/2019 Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu nhận được đơn khởi kiện của chị Pờ Gạ X với nội dung, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn giữa Chị với anh Chang Thế H và đề nghị giải quyết cho chị được quyền nuôi con sau khi ly hôn. Trong đơn khởi kiện và lời khai sau này chị Pờ Gạ X trình bày Chị và anh Chang Thế H chung sống với nhau từ năm 2005 đến năm 2017 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu, Chị và anh Chang Thế H kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc ai và cũng không bị ai ép buộc. Trong quá

trình chung sống với Chị, anh H không có trách nhiệm với vợ con và nghiện hút thuốc phiện, suốt ngày đe dọa chửi, dọa đánh, dọa giết không chịu làm ăn, trong gia đình có tài sản gì, nuôi được con gì đem đi bán không cho vợ con biết. Chị đã động viên anh H đi cai nghiện, nhưng anh H không chịu đi và vẫn sử dụng ma túy (thuốc phiện), không thay đổi gì, tổ hòa giải bản và cán bộ địa phương đã cho viết bản cam kết và hẹn lên UBND xã để giải quyết, nhưng anh H trốn tránh không lên, anh H cũng đã có cam kết với chị sẽ thay đổi, nhưng sau đó vẫn không thay đổi, mà thường xuyên uống rượu say đập nhà cửa xúc phạm đến chị và gia đình, bố mẹ của chị. Do vậy, chị nhận thấy tình cảm của Chị với anh Chang Thế H không còn nữa, chị quyết định ly hôn và yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn. Về con chung trong quá trình chung sống chị và anh Chang Thế H có 02 con chung, con thứ nhất tên là Chang Mỹ H, sinh ngày 04/8/2005 hiện nay đang học lớp 8 tại trường PTTH bán trú N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu; con thứ hai tên là Chang Thế M, Sinh ngày 06/3/2007, hiện nay đang học lớp 6 tại trường PTTH bán trú N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng phí tổn nuôi con. Về tài sản và công nợ chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn: Tại biên bản lấy lời khai ngày 20/3/2019 anh Chang Thế H trình bày, việc chị Pờ Gạ X làm đơn xin ly hôn anh không được biết, khi nhận được thông báo của Tòa án, anh mới biết việc chị X làm đơn ly hôn với anh. Quan điểm của anh, anh nhận thấy tình cảm của anh với chị X vẫn còn, anh không biết vì lý do gì chị X lại làm đơn xin ly hôn, có thể do anh không có việc làm, không giúp được gì cho gia đình nên không muốn chung sống với anh. Hiện tại chị X yêu cầu xin ly hôn anh nhận thấy tình cảm của anh với chị X vẫn còn, nên anh không đồng ý, các yêu cầu về quan hệ hôn nhân, về con chung, về tài sản của chị X, anh không có ý kiến gì, việc giải quyết thế nào là tùy chị X, anh không nhất trí ly hôn.

Trong quá trình giải quyết Tòa án nhân dân huyện Mường Tè đã tiến hành triệu tập anh Chang Thế H và chị Pờ Gạ X đến để lấy lời khai, xác minh và hòa giải để các bên đoàn tụ, nhưng anh Chang Thế H cố trình trốn tránh không hợp tác, do vậy, không tổ chức tiến hành hòa giải được, Tòa án đã lập biên bản không tiến hành hòa giải được và ra quyết định mở phiên tòa.

Tại phiên tòa chị Pờ Gạ X giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn và có nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuội dưỡng hai con là Chang Mỹ H và Chang Thế M sau khi ly hôn, đồng thời không yêu cầu anh Chang Thế H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Về thủ tục tố tụng Thẩm phán đã tuân thủ đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng theo quy định Bộ luật tố tụng. Về nội dung khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Pờ Gạ X,

cho chị Pờ Gạ X và anh Chang Thế H được ly hôn. Về nuôi con sau ly hôn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyện vọng của hai cháu và yêu cầu của chị Pờ Gạ X, giao các cháu Chang Mỹ H và Chang Thế M cho chị Pờ Gạ X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; về cấp dưỡng và tài sản không có yêu cầu, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; đề nghị hội đồng xét buộc chị Pờ Gạ X phải chịu án phí hôn nhân & gia đình theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, lời khai của đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng và trình tự tố tụng: Đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Pờ Gạ X có địa chỉ tại: Bản Nậm N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu, đối với anh Chang Thế H có địa chỉ tại: bản N, xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu, là yêu cầu tranh chấp được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định BLTTDS. Sau khi thụ lý Tòa án đã tiến hành xác minh, lấy lời khai, thu thập chứng cứ, mở phiên họp công khai tiếp cận chứng cứ và hòa giải đoàn tụ, nhưng không tổ chức hòa giải được, anh H từ khi thụ lý đã được triệu tập nhiều lần nhưng cố tình trốn tránh, vắng mặt. Do vậy, ngày 21/6/2019 Tòa án ra quyết định mở phiên tòa xét xử là đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của BLTTDS.

[2] Về yêu cầu khởi kiện:

Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy, chị Pờ Gạ X và anh Chang Thế H, chung sống với nhau từ năm 2005, hai bên chung sống với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đến ngày 13/6/2016 chị Pờ Gạ X và anh Chang Thế H tự nguyện đến đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu theo giấy kết hôn số: 29, Quyển số: 02 (*theo giấy chứng nhận kết hôn và biên bản xác minh ngày 18/06/2019*). Trong quá trình chung sống anh H không quan tâm làm ăn, chăm sóc, giúp đỡ gia đình, chơi bời, sử dụng thuốc phiện và khi uống rượu say mắng chửi, xúc phạm chị X và gia đình từ đó làm cho tình cảm vợ chồng bị dạn nứt, thường xuyên sảy ra mâu thuẫn, tổ hòa giải bản và chính quyền địa phương đã động viên để anh H sửa chữa, nhưng không có hiệu quả. Trong quá trình thụ lý giải quyết Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh H để làm việc và hòa giải đoàn tụ, nhưng anh H không hợp tác, cố tình trốn tránh. Nhận thấy, hôn nhân giữa chị Pờ Gạ X và anh Chang Thế H mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của

Chị Pờ Gạ X, về quan hệ hôn nhân, chị Pờ Gạ X và anh Chang Thế H được ly hôn.

Về con chung: Chị Pờ Gạ X và anh Chang Thế H có 02 con chung tên là Chang Mỹ H, sinh ngày 04/8/2005(học lớp 8) và Chang Thế M sinh ngày 06/03/2017 (học lớp 6) đều học tại trường Phổ thông trung học bán trú N, T, huyện M, tỉnh Lai Châu. Sau khi ly hôn chị Pờ Gạ X có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con cho đến khi trưởng thành, không yêu cầu anh H cấp dưỡng. Nhận thấy Anh Chang Thế H không có nghề nghiệp, thu nhập chủ yếu là đi làm công, thường xuyên đi làm xa không ổn định; chị Pờ Gạ X hiện nay làm công việc tạp vụ tại trường N, xã T, huyện M, có thu nhập tương đối ổn định. Mặt khác căn cứ vào nguyện vọng của các cháu Chang Mỹ H và Chang Thế M có ý kiến, sau khi bố, mẹ ly hôn các cháu đều có nguyện vọng được ở với mẹ là Pờ Gạ X (*Biên bản lấy ý kiến ngày 20/03/2019*). Xét thấy để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chưa thành niên, căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Pờ Gạ X giao các cháu Chang Mỹ H, sinh ngày 04/8/2005 và Chang Thế M, sinh ngày 06/3/2007 cho chị Pờ Gạ X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Anh Chang Thế H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ: đương sự không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH khóa XIV về án phí, lệ phí. Buộc chị Pờ Gạ X phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) đồng án phí Hôn nhân & gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56; Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân & gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH khóa XIV về án phí, lệ phí. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Pờ Gạ X như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhận: Chị Pờ Gạ X và Anh Chang Thế H được ly hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số: 29, quyển số 02/2016 ngày 13.06.2016 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu.

[2]. Về con chung: Giao các cháu Chang Mỹ H, sinh ngày 04/8/2005 và Chang Thế M, sinh ngày 06/3/2007 cho chị Pờ Gạ X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; anh Chang Thế H không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Chang Thế H có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con

được sống chung với người trực tiếp nuôi, đồng thời được quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở.

[3] Về án phí: Buộc Chị Pờ Gạ X phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân & gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí chị Pờ Gạ X đã nộp theo biên lai số: AA2010/0000448, ngày 21 tháng 02 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Thi hành án dân sự huyện;
- UBND xã T, , Lai Châu;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang